

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành lập ngày 21/11/2018 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2018/TLST- DS ngày 07/05/2018

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VN**

Địa chỉ: Số X Phố L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Huy T, chức vụ: Chuyên viên phòng pháp chế.

(Văn bản uỷ quyền số 169/2018/UQ- VPB ngày 02/03/2018 của ông Phạm Tuấn A- Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân trên cơ sở Giấy uỷ

quyền số 04/2017/UQ- HĐQT ngày 18/01/2017 của ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị và là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP VN)

*** Bị đơn: Ông Chu Sỹ H, sinh năm 1978**

Địa chỉ: Tổ Y phường P, quận L, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận cụ thể như sau:

*** Về khoản nợ gốc, lãi:** Ngân hàng TMCP VN và ông Chu Sỹ H xác định, ông H còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 324- P- 788160 ngày 18/12/2012, tạm tính đến ngày 13/11/2018 các khoản gồm:

- **Nợ gốc:** 49.713.398 đồng

- **Nợ lãi:** 130.184.252 đồng

Tổng: 179.897.650 đồng

Ngân hàng đồng ý giảm cho ông H 50% tổng nợ lãi của Hợp đồng tín dụng để được tất toán khoản vay. Tạm tính đến ngày 13/11/2018 ngân hàng sẽ giảm cho ông H số nợ tiền lãi và phí tương ứng trên hợp đồng là 65.092.126 đồng, cụ thể ông H phải trả số tiền nợ gốc và lãi là **114.805.524đ** (*Một trăm mười bốn triệu tám trăm linh năm nghìn năm trăm hai mươi bốn đồng*)

*** Về phương thức thanh toán:**

Hai bên thống nhất thỏa thuận thanh toán theo lộ trình:

- Kỳ 1: Chậm nhất ngày 28/12/2018, ông H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Kỳ 2: Chậm nhất ngày 28/01/2019, ông H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) gồm: 19.713.398 đồng tiền nợ gốc và 10.286.602 tiền nợ lãi)

- Kỳ 3: Chậm nhất ngày 28/02/2019, ông H phải thanh toán cho Ngân hàng tiền nợ lãi là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

- Kỳ 4: Chậm nhất ngày 28/3/2019, ông H phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ dư nợ còn lại của hợp đồng tín dụng là 24.805.524 đồng (Hai mươi bốn triệu tám trăm linh năm nghìn năm trăm hai mươi bốn đồng) tiền nợ lãi.

Trường hợp ông Chu Sỹ H vi phạm bất cứ kỳ trả nợ nào của ngân hàng như đã thỏa thuận nêu trên thì việc miễn giảm lãi trên sẽ chấm dứt hiệu lực và Ngân hàng TMCP VN có quyền đề nghị cơ quan thi hành án thu hồi toàn bộ dư nợ tạm tính đến ngày 13/11/2018 là 180.933.489 đồng (*Một trăm tám mươi triệu chín trăm ba mươi ba nghìn*

bốn trăm tám mươi chín đồng) bao gồm : 179.897.650 đồng + 1.035.839 đồng (tiền phí sử dụng thẻ từ khi mở thẻ cho đến thời điểm ngày 13/11/2018) kèm theo lãi phát sinh theo hợp đồng là 38%/năm tính trên tổng số tiền khách hàng còn nợ đến ngày thực trả.

* **Về án phí:** Ông Chu Sỹ H tự nguyện chịu cả 2.870.138 đồng (Hai triệu tám trăm bảy mươi nghìn một trăm ba mươi tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP VN số tiền 3.321.000 đồng (Ba triệu ba trăm hai mươi một nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000350 ngày 19/04/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP Hà Nội
- VKSND Q. Long Biên
- Chi cục THADS Q. Long Biên
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

Thẩm phán

TRẦN TỰ HIẾU